|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC TỈNH HÀ NAM**Bản án số: 85/2022/HS-ST Ngày 20-12-2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

* ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Đức Long và bà Dương Thị Hiền.

* ***Thư ký phiên toà*:** Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2022/TLST- HS ngày 21 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với:

*Bị cáo:* Trần Văn S, sinh năm 2002 tại xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn 3, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Như Q (đã chết) và bà Trần Thị H; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2022, chuyển tạm giam từ ngày 02/9/2022 đến nay; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/8/2022, tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; lực lượng Công an tuần tra, phát hiện Trần Văn S đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên yêu cầu kiểm tra. S đã tự giác lấy trong túi quần phía sau bên trái của S 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong túi chứa chất tinh thể màu trắng, giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận là ma túy đá cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng trong phong bì ký hiệu QT.

Quá trình điều tra, Trần Văn S khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 23/8/2022 S đi bộ từ nhà ở thôn 3, xã A rồi đi nhờ xe xuống khu vực cầu H thuộc xã Tr, huyện B để tìm mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến gần khu vực cầu H thì S xuống xe và gặp một người nam thanh niên đứng ở lề đường, dáng người giống người nghiện ma túy. S lại gần và nói *“Anh có ma túy đá không để cho em ba trăm”*, người thanh niên nói *“Có, đưa tiền đây”*. S đưa cho người thanh niên số tiền 300.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người thanh niên đưa cho S 01 túi ni lông màu trắng, miệng túi có kẹp nhựa viền màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. S biết đó là túi ma túy đá nên cầm lấy bỏ vào trong túi quần phía sau bên trái đang mặc rồi đi tìm địa điểm sử dụng ma túy. Khi đi bộ được một đoạn thì S gặp và xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến khu vực cầu S thuộc thị trấn B, huyện B rồi S xuống xe và đi bộ ngang qua đường tàu. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi S đang đi bộ ở đường bê tông thuộc địa phận tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B thì bị lực lượng Công an tuần tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ túi ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn S tại thôn 3, xã A, huyện B. Quá trình khám xét không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 450/KL-KTHS ngày 29/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,252g. Loại: Methamphetamine”*.

Cáo trạng số 87/CT-VKS-MT ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Trần Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy vật chứng hoàn trả sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.
2. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn S đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/8/2022, tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Hà Nam; Trần Văn S đang cất giữ trái phép 0,252 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Do vậy, hành vi của Trần Văn S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

1. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn S khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mẹ bị cáo là bà Trần Thị H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về hình phạt:
	* Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.
	* Hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản thấy bị cáo không có tài sản riêng gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
2. Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy là Methamphetamine hoàn trả sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

1. Về các vấn đề khác trong vụ án: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định, làm rõ nguồn gốc, đối tượng đã bán Methamphetamine cho Trần Văn S và người đàn ông cho S đi nhờ xe để xem xét, xử lý.
2. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/8/2022.

1. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine hoàn trả sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, có số 450/KTHS. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam ngày 21/11/2022).
2. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí.
3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** TAND tỉnh Hà Nam;
* VKSND tỉnh Hà Nam;
* VKSND huyện Bình Lục;
* Công an huyện Bình Lục;
* Nhà tạm giữ Công an huyện B;
* Chi Cục THA dân sự huyện B;
* Bị cáo;
* Lưu hồ sơ vụ án.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM****Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*****(Đã ký)*****Nguyễn Thị Thu Hằng** |